

Số: 15/2022/QĐCNTTLH

Đông Anh, ngày 10 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Đình L1 về nuôi và cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày 06 tháng 11 năm 2021 của chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Đình L1.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2021 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Chị Nguyễn Thị L, sinh ngày 28/02/1982, căn cước công dân số 027182000xxx do Cục cảnh sát cấp ngày 24/5/2019.

Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn QÂ xã BH, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

2. Anh Nguyễn Đình L1, sinh ngày 13/11/1980, căn cước công dân số 027182000xxx do Cục cảnh sát cấp ngày 24/5/2019.

Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn QÂ xã BH, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 24 tháng 11 năm

2021 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2021, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Đình L.

- Về con chung: Anh chị có hai con chung là: Nguyễn Đình Thiên B, sinh ngày 03/5/2005 và Nguyễn Lâm A, sinh ngày 11/4/2009. Ly hôn, chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc hai cháu B và Lâm A cho đến khi các cháu thành niên hoặc có sự thay đổi khác. Anh L1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh chị thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

- Về lệ phí dân sự sơ thẩm: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) các bên thống nhất để chị Nguyễn Thị L chịu toàn bộ. Ghi nhận sự thỏa thuận của các bên để chị Nguyễn Thị L chịu lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí Tòa án chị L đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0045xxx ngày 23/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh;
- Thi hành án dân sự huyện Đông Anh;
- UBND xã BH, huyện ĐA, Hà Nội
(GCN kết hôn số xx, ngày 17/6/2005);
- Lưu Tòa án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Thanh

